

BÁO CÁO

Kết quả công tác tổ chức xây dựng Đảng năm 2021 phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022

Năm 2021 là năm đầu tiên triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025; năm diễn ra bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Trong bối cảnh đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến nhiều mặt công tác, nhưng với quyết tâm cao, nỗ lực lớn, toàn Ngành tổ chức xây dựng Đảng tỉnh đã bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy vừa thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 vừa phát huy tinh thần chủ động, tích cực, trách nhiệm, chung sức đồng lòng, khắc phục khó khăn, tập trung cao độ triển khai thực hiện đạt được những kết quả nổi bật.

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC

1. Tham mưu thực hiện tốt các mặt công tác sau Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025

- Bám sát quy định và tình hình thực tiễn tại địa phương, Ban Tổ chức cấp ủy đã phối hợp với văn phòng cấp ủy kịp thời tham mưu xây dựng Quy chế làm việc của cấp ủy, ban thường vụ và thường trực cấp ủy; phân công nhiệm vụ các đồng chí cấp ủy viên và ủy viên ban thường vụ cấp ủy; đã tham mưu điều động, bố trí sắp xếp cán bộ theo Đề án nhân sự đại hội, nhiệm kỳ 2020-2025 đã được phê duyệt. Riêng Ban Tổ chức Tỉnh ủy trong năm 2021 đã tham mưu điều động, bố trí **15** cán bộ lãnh đạo, quản lý theo Đề án nhân sự đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025.

- Đề xuất chương trình công tác, chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và năm 2021 trên lĩnh vực công tác Tổ chức xây dựng Đảng và tham mưu cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy thực hiện hoàn thành tốt chương trình công tác năm 2021.

2. Tham mưu cụ thể hóa và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp

- Ban Tổ chức các cấp ủy đã kịp thời tham mưu cấp ủy cùng cấp Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội của cấp mình gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025.

- Sau Hội nghị cán bộ toàn quốc nghiên cứu học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, ban tổ chức cấp ủy đã tham mưu cấp ủy Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã tham mưu Tỉnh ủy Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025 trên lĩnh vực tổ chức xây dựng Đảng.

3. Thực hiện tốt công tác phối hợp chuẩn bị, tổ chức và theo dõi công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026

Ban tổ chức cấp ủy từ tỉnh đến huyện đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cấp ủy cùng cấp chuẩn bị phương án nhân sự, khám sức khỏe, kiểm tra, hướng dẫn¹ rà soát, thẩm tra, xác minh, thẩm định tiêu chuẩn chính trị và kết luận, kết luận bổ sung tiêu chuẩn chính trị theo thẩm quyền đối với nhân sự đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026 và kịp thời tham mưu kiện toàn các chức danh lãnh đạo sau bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 đảm bảo theo đúng định hướng².

3. Triển khai thực hiện Chương trình công tác toàn khóa, Chương trình công tác năm 2021

- Sau khi đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 hoàn thành, ban tổ chức cấp ủy đã chủ động xây dựng Chương trình công tác tổ chức xây dựng Đảng toàn khóa và năm 2021.

- Toàn Ngành đã tích cực tham mưu, triển khai hoàn thành **17/19** nhiệm vụ theo Chương trình công tác của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, của Ban Tổ chức Tỉnh ủy (*có 03 nhiệm vụ xin dời lại do chờ Ban Tổ chức Trung ương có hướng dẫn thực hiện và đề xuất 01 nhiệm vụ đưa vào chương trình công tác tháng 7/2021*) và **35/35** nhiệm vụ phát sinh được Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao đến ngày 30/11/2021 (*phụ lục 1 kèm theo*).

4. Tiếp tục tham mưu thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, quy định của Trung ương về công tác tổ chức xây dựng Đảng

- Triển khai thực hiện Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) Quy định thi hành Điều lệ Đảng và Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 28/9/2021 của Ban Bí thư về một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng³.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các Nghị quyết Trung ương 4⁴, 6, 7, 8 khóa XII; các quy định về nêu gương của cán bộ, đảng viên với nhiều nội dung, giải pháp quyết liệt và bước đầu có những chuyển biến tích cực.

- Tham mưu thường trực, ban thường vụ cấp ủy xây dựng **20** báo cáo sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác tổ chức xây dựng Đảng⁵. Tham mưu tổ chức hội nghị trực tuyến quán triệt **11** văn bản mới của Trung ương, của tỉnh.

¹ Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã ban hành Hướng dẫn số 01-HD/BTCTU, ngày 05/02/2021 về rà soát, thẩm tra, xác minh, thẩm định tiêu chuẩn chính trị phục vụ công tác nhân sự đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026.

² Tại Kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân tỉnh đã bầu 01 chủ tịch, 02 phó chủ tịch Hội đồng nhân dân; 01 chủ tịch và 03 phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Hội đồng nhân dân cấp huyện đã bầu 12 chủ tịch, 12 phó chủ tịch Hội đồng nhân dân; 12 chủ tịch và 28 phó chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.

³ Công văn số 477-CV/BTCTU, ngày 13/8/2021 và Công văn số 567-CV/BTCTU, ngày 08/10/2021 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

⁴ Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo sơ kết 04 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị. Triển khai việc lấy ý kiến với số lượng 200 phiếu khảo sát của các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, ban thường vụ các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy ương lấy về tình hình thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII theo yêu cầu của Ban Tổ chức Trung ương tại Công văn số 1289-CV/BTCTW, ngày 23/7/2021; góp ý dự thảo Báo cáo kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo xây dựng Đề án Trung ương 4.

⁵ (1) Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021; (2) Báo cáo tổng kết việc thực hiện Quy định số 29-QĐ/TW, ngày 25/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương và Hướng dẫn số 01-HD/TW, 20/9/2016 của Ban Bí thư; (3) Báo cáo sơ kết 02 năm việc thực hiện Quy định số 07-QĐ/TU, ngày 22/5/2019 của Tỉnh ủy về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; (4) Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị; (5) Báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026 và công tác luân chuyển cán bộ nhiệm kỳ 2015-2020; (6) Báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; (7) Báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Quy định số 126-QĐ/TW, ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị và 02 năm thực hiện Hướng dẫn số 19-HD/BTCTW, ngày 10/9/2019 của Ban Tổ chức Trung ương; (8) Báo cáo tổng kết tổ chức và hoạt động của Chi bộ Quân sự xã, phường, thị trấn. (9) Báo cáo tổng kết việc thực hiện Quy định số 196-QĐ/TW về tổ chức đảng trong các tập đoàn kinh tế và tổng công ty nhà nước; Quyết định số 197-QĐ/TW về quy chế phối hợp công tác giữa các đảng ủy tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước với cấp ủy địa phương. (10) Báo cáo kết quả giải quyết các sai phạm trong công tác tuyển dụng cán bộ theo Kết luận số 71-KL/TW của Ban Bí thư. (11) Báo cáo kết quả thực hiện Quy định 220-QĐ/TW của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu giúp

5. Thực hiện tốt các nhiệm vụ thường xuyên

5.1. Về tổ chức bộ máy, biên chế gắn với vị trí việc làm

- Tham mưu sơ kết và đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy điều chỉnh Đề án số 02-ĐA/TU, ngày 04/01/2018 về vị trí việc và cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp tỉnh⁶, có **152** vị trí việc làm tăng thêm **04** vị trí⁷, tương ứng với **1.202** biên chế (*trong đó 1.118 biên chế và 84 hợp đồng theo Nghị định số 68/2000-NĐ-CP*). Hiện nay, đã giảm **180/1.382** biên chế, tương ứng với tỷ lệ tinh giản biên chế đạt **13,02%**. Đề xuất biên chế giai đoạn 2022 - 2026⁸ đến năm 2026 biên chế công chức và hợp đồng lao động **1.043** biên chế và đề xuất biên chế đơn vị sự nghiệp và hợp đồng lao động là **164** biên chế; giảm **175/1.382** biên chế, đạt tỷ lệ **12,66%** (*trong đó giảm 162 biên chế công chức và giảm 13 biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước*).

- Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện công tác sắp xếp tổ chức, bộ máy biên chế gắn với đề án vị trí việc làm đối với 12 huyện ủy, thành ủy, 02 Đảng ủy: Khối các cơ quan tỉnh và Khối doanh nghiệp tỉnh; ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Tuyên giáo và Ban Nội chính Tỉnh ủy; tách Trung tâm chính trị khỏi Ban Tuyên giáo cấp ủy cấp huyện và Giải thể Hội Cựu chiến binh 02 Đảng ủy khỏi các cơ quan và Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh; cho chủ trương giữ nguyên chức danh trưởng ban dân vận cấp ủy đồng thời là chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện...

- Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo Ban Tổ chức Trung ương tổng kết thực hiện thí điểm các mô hình tổ chức mới, kiêm nhiệm chức danh theo Kết luận số 74-KL/TW ngày 22/5/2020 của Bộ Chính trị (*phụ lục 2 kèm theo*).

5.2. Về công tác cán bộ

- Tham mưu và thực hiện công tác cán bộ thường xuyên bảo đảm chặt chẽ, đúng quy trình, quy định. Tham mưu luân chuyển 01 đồng chí⁹; điều động và bổ nhiệm **08** đồng chí¹⁰; bổ nhiệm **06** đồng chí¹¹; bổ nhiệm lại **05** đồng chí¹²; Hiệp y bổ nhiệm **05** đồng chí¹³; Hiệp y bổ nhiệm lại **01** đồng chí¹⁴; bổ sung cấp ủy **15** đồng chí¹⁵... Kết

việc các huyện ủy, thành ủy. (12) Báo cáo việc thực hiện quy định về giám sát cán bộ, đảng viên và công tác cán bộ theo các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước theo yêu cầu của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc. (13) Báo cáo tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. (14) Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 10-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. (15) Báo cáo tổng kết thực hiện quản lý biên chế khối Đảng, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội giai đoạn 2016-2021 và đề xuất biên chế giai đoạn 2022-2026. (16) Báo cáo tổng kết công tác tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên; (17) Báo cáo tổng kết Nghị quyết TW5 khóa X; (18) Báo cáo sơ kết 01 năm thực hiện Quy định 213-QĐ/TW về giữ mối liên hệ nơi cư trú; (19) Tổng kết thực hiện Quy định 287-QĐ/TW, Quy định số 288-QĐ/TW, ngày 08/02/2010 của Ban Bí thư; (20) Báo cáo sơ kết công tác luân chuyển cán bộ từ sau khi thực hiện Quy định số 98-QĐ/TW, ngày 07/10/2017 của Bộ Chính trị về luân chuyển cán bộ.

⁶ Có 29 cơ quan, địa phương, đơn vị có điều chỉnh; tỷ lệ tinh giản biên chế toàn tỉnh giảm từ 20,91% xuống còn 13,17%

⁷ Tăng do Trung tâm Chính trị, do tách Trung tâm Chính trị ra khỏi Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Thành ủy theo Quy định 208-QĐ/TW

⁸ **Đối với biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước:** Năm 2022: 167 biên chế (tăng 26 bc = 18%); năm 2023: 163 biên chế; năm 2024: 166 biên chế; năm 2025: 166 biên chế; năm 2026: 164 biên chế. **Đối với biên chế công chức:** Năm 2022: 1.059 biên chế; năm 2023: 1.055 biên chế; năm 2024: 1.051 biên chế; năm 2025: 1.046 biên chế; năm 2026: 1.043 biên chế.

⁹ Đồng chí Phan Đức Thái, Phó Bí thư Tỉnh đoàn, giữ chức vụ Phó Bí thư Huyện ủy Đà Têh

¹⁰ (1) Điều động và bổ nhiệm đồng chí Đ/c Nguyễn Tiến Dũng, Tỉnh ủy viên, Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh, giữ chức vụ Phó Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy; (2) Đ/c Vương Tôn Kiên, Chuyên viên Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, giữ chức vụ Phó giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh; (3) Đ/c Trần Thanh Hoài, Phó GD Sở Ngoại vụ, giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở VH-TT & DL; (4) Đ/c Đào Thanh Trung, Giám đốc Sở Ngoại vụ, giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Y tế; (5) Đ/c Nguyễn Anh Tuấn, Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh, giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Xây dựng; (6) Đ/c Hoàng Văn Khoa, Trưởng phòng Kinh tế đối ngoại, Sở KH & ĐT, giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh; (7) Đ/c Tôn Thiện Đồng, Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Đà Têh, giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐND tỉnh; (8) Đ/c Nguyễn Đình Tân, Phó trưởng phòng Tài chính-Quản trị, VPTU, giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh.

¹¹ (1) Đ/c Lương Hồng Khoa, Trưởng phòng theo dõi công tác nội chính, Ban Nội chính Tỉnh ủy, giữ chức vụ Phó trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy; (2) Đ/c Nguyễn Thanh Chương, Trưởng phòng Quản lý hạ tầng giao thông, Sở GTVT, giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở GTVT; (3) Đ/c Vũ Quang Lâm, Trưởng phòng Bảo vệ chính trị Nội bộ và Tổng hợp, Ban TCTU, giữ chức vụ Phó trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy; (4) Đ/c Lê Bình Minh, Trưởng phòng Kinh tế ngành, Sở KH và ĐT, giữ chức vụ Phó GD Sở KH và ĐT; (5) Đ/c Huỳnh Minh Hải, Q. Giám đốc Sở Thông tin và TT, giữ chức vụ Giám đốc Sở TT và TT; (6) Đ/c Nguyễn Hoàng Đạo, Chuyên viên Chính trị Tham mưu-Tổng hợp, VPTU, giữ chức vụ Thư ký Bí thư Tỉnh ủy.

¹² (1) Đ/c Bùi Quang Sơn, Phó Giám đốc Sở Lao động TB & XH tỉnh; (2) Đ/c Nguyễn Văn Hải; Phó HT Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt; (3) Đ/c Võ Thị Hảo, Giám đốc Sở KH & CN; (4) Đ/c Nguyễn Văn Sơn, Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT; (5) Đ/c Huỳnh Mỹ, Phó Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy.

¹³ (1) Đ/c Nguyễn Văn Tuyên, Trưởng phòng Thanh tra - Pháp chế, Cục QLTT tỉnh, giữ chức vụ Phó Cục trưởng Cục Quản lý TT tỉnh; (2) Đ/c Nguyễn Xuân Hải, Trưởng phòng Kiểm soát chi, Kho bạc NN tỉnh, giữ chức vụ Phó Giám đốc KBNN tỉnh; (3) Đ/c Nguyễn Thị Tuyết Anh, Trưởng phòng Thanh tra - Kiểm tra, Cục Thuế tỉnh Lâm Đồng, giữ chức vụ Phó Cục trưởng Cục Thuế Lâm Đồng; (4) Đ/c Phan Sỹ Duy, Giám đốc Điện lực Đức Trọng, giữ chức vụ Phó GD Điện lực Lâm Đồng; (5) Đ/c Võ Quang Trung, Kiểm sát viên Trung cấp, Viện trưởng Viện KSND Đức Trọng, giữ chức vụ Phó Viện trưởng Viện KSND tỉnh.

¹⁴ (1) Đồng chí Nguyễn Bình Sơn, Ủy viên Ban Thường vụ, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

¹⁵ (1) Tham mưu BTVTU quyết định chỉ định ủy viên ban chấp hành, ban thường vụ và giữ chức Bí thư Đảng ủy Công an đối với đồng chí Trần Minh Tiến, Giám đốc Công an tỉnh; (2) Đ/c Trần Văn Trà, chỉ định tham gia BCH, BTV Đảng bộ huyện Đam Rông; (3) Đ/c Đậu Xuân Bảo, chỉ định tham gia BCH, BTV Huyện ủy Bảo

luận đánh giá, xếp loại cán bộ đối với các đồng chí ủy viên ban thường vụ tỉnh ủy, các đồng chí tỉnh ủy viên; bí thư các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, trưởng các sở, ban, ngành (*không là tỉnh ủy viên*) năm 2020; Tổng hợp kết quả kê khai tài sản đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; Phê duyệt Đề án nhân sự Đại hội Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh lần thứ X, nhiệm kỳ 2021-2026; cho ý kiến về nhân sự Tổng thư ký Liên hiệp các Hội khoa học kỹ thuật tỉnh; công tác nhân sự Đại hội Hội Chữ Thập đỏ tỉnh, nhiệm kỳ 2021-2026.

- Triển khai thực hiện Hướng dẫn số 02-HD/BTCTU, ngày 06/7/2021 và tổng hợp kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026 của các cơ quan, địa phương, đơn vị¹⁶. Tổng hợp, rà soát, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy số lượng cấp phó của các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành trong tỉnh...

Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã ban hành Hướng dẫn số 04-HD/BTCTU, ngày 08/11/2021 hướng dẫn quy trình, thủ tục tiếp nhận vào làm công chức; tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức từ khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể sang khối Nhà nước và ngược lại. Từ đầu năm đến nay đã quyết định điều động cán bộ từ khối Đảng sang khối Nhà nước 20 đồng chí; tiếp nhận 20 đồng chí về công tác tại khối Đảng; thẩm định, tham mưu Thường trực Tỉnh ủy thống nhất tiếp nhận viên chức thành công chức và giao cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm chức danh lãnh đạo quản lý đối với 01 trường hợp từ Trường Chính trị tỉnh đến Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã xây dựng dự thảo và lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan đối với Quyết định ban hành Quy trình tiếp nhận và xử lý hồ sơ cán bộ gắn với triển khai thực hiện phần mềm thí điểm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động¹⁷.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng¹⁸, chế độ, chính sách, tiền lương, phụ cấp¹⁹, nghỉ hưu, nghỉ thôi việc²⁰ được ban tổ chức cấp ủy tham mưu và thực hiện kịp thời và đúng quy định.

- Thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ theo phân cấp quản lý; phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện tốt công tác khám sức khỏe định kỳ²¹

Lâm; (4) Đ/c Đỗ Minh Đức, chỉ định tham gia BCH Đảng bộ Công an tỉnh; (5) Đ/c Nguyễn Văn Bằng, chỉ định tham gia BCH, BTV Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh. (6) Bổ sung Ủy viên UBND tỉnh đối với 2 đ/c Trần Hồng Quyết, Giám đốc Sở Nội vụ; Đồng chí Lê Thị Thêu, Giám đốc Sở LĐTB và XH; (7) Chỉ định Phó Bí thư Ba cán sự Đảng ĐUBND tỉnh đối với đồng chí Đặng Trí Dũng, Phó Chủ tịch UBND tỉnh; (8) Chỉ định Ủy viên Đảng đoàn Hội CCB tỉnh đối với đ/c Nguyễn Trọng Thoan; (9) Chỉ định Ủy viên BCSD Viện KSNĐ tỉnh đối với đ/c Võ Quang Trung.

¹⁶ Tổng hợp, thẩm định, trình Thường trực Tỉnh ủy kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý đối với 22 cơ quan, địa phương, đơn vị thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã quyết định và thông báo phê duyệt bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phòng 09 cơ quan nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026.

¹⁷ Phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy triển khai việc xây dựng phần mềm “Cơ sở dữ liệu quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người lao động” đã được Thường trực Tỉnh ủy thống nhất tại Công văn số 581-CV/TU, ngày 30/6/2021.

¹⁸ **Công tác đào tạo:** (i) Quyết định cử 102 đồng chí đi đào tạo cao cấp lý luận chính trị (trong đó, hệ tập trung 48 đồng chí và hệ không tập trung 54 đồng chí). (ii) Đăng ký 01 đồng chí dự tuyển trình độ Thạc sĩ tại Học viện Chính trị Khu vực II. (iii) Triển khai Thông báo số 03-TB/CĐTBĐCB, ngày 10/8/2021 của Ban Tổ chức Trung ương về việc tuyển sinh chương trình học bổng tiến sĩ tại Nhật Bản năm 2022. (iv) Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức Lễ trao bằng tốt nghiệp cho 136 học viên tỉnh Lâm Đồng đã tốt nghiệp lớp cao cấp lý luận chính trị (trong đó, hệ tập trung 46 đồng chí và hệ không tập trung 90 đồng chí). (v) Quyết định cử 60 trường hợp tham gia lớp hoàn chỉnh chương trình cao cấp lý luận chính trị năm 2021 (lớp thứ nhất, khai giảng ngày 05/11/2021) và chiêu sinh học viên để mở lớp thứ hai (dự kiến trong tháng 12/2021). **Công tác bồi dưỡng:** (i) Lập danh sách và cử cán bộ tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh năm 2021 (đối tượng 1: 05 đồng chí; đối tượng 2: 24 đồng chí). (ii) Quyết định cử 50 đồng chí tham dự lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho chức trường, phó trường các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp huyện năm 2021. Cụ thể như: Ban tổ chức 18 đồng chí; Ban Tuyên giáo 23 đồng chí; Ủy ban Kiểm tra 09 đồng chí; Ban Dân vận 04 đồng chí và Văn phòng 06 đồng chí. (iii) Đăng ký 06 đồng chí tham gia khóa bồi dưỡng ngạch chuyên viên cao cấp năm 2021. (iv) Phối hợp với Sở Thông tin truyền thông tổ chức hội nghị trực tuyến bồi dưỡng kiến thức cho phóng viên, biên tập viên năm 2021...

¹⁹ Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quyết định nâng lương theo niên hạn 15 trường hợp; nâng lương trước thời hạn 38 trường hợp; nâng phụ cấp thâm niên vượt khung 32 trường hợp; hưởng phụ cấp thâm niên nghề Nhà giáo 03 trường hợp; nâng ngạch lương công tác cơ yếu 01 trường hợp; rà soát, xác nhận thông tin người hoạt động cách mạng và báo cáo số lượng cán bộ lão thành cách mạng, tiền khởi nghĩa; phụ cấp thâm niên nghề Kiểm tra Đảng 02 trường hợp; chuyển xếp ngạch lương Kiểm tra viên chính 01 trường hợp; chuyển ngạch lương kiểm tra viên 02 trường hợp; thống nhất chuyển xếp lương khối Nhà nước: 19 trường hợp (01 chuyên viên cao cấp, 18 chuyên viên chính). Kiểm tra, rà soát việc xếp lương công chức được tuyển dụng năm 2015 (thông qua thi tuyển) báo cáo và đề xuất lãnh đạo Ban xếp lương theo quy định (04 trường hợp). Thăm hỏi, ốm đau 18 trường hợp; tang lễ theo quy định 31 trường hợp.

²⁰ (i) Báo cáo kết quả tình hình biên chế theo Nghị định số 108-NĐ/CP và thực hiện chế độ chính sách theo Nghị định số 26-NĐ/CP 06 tháng đầu năm 2021 gửi Sở Nội vụ tổng hợp báo cáo Bộ Nội vụ. (ii) Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy góp ý dự thảo Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 143-HD/BTCTW về tình hình biên chế. (iii) Thông báo nghỉ thôi việc cho 01 trường hợp; nghỉ thôi việc theo Nghị định 143/2018/NĐ-CP: 01 trường hợp; nghỉ hưu đối với 03 trường hợp; nghỉ hưu theo Nghị định 26-NĐ/CP: 04 trường hợp.

²¹ Phối hợp tổ chức và theo dõi khám sức khỏe đợt 1 năm 2021 cho trong 194 đồng chí (Trong đó: Đối tượng thuộc diện Ban Bí thư, Bộ Chính trị quản lý 14 đồng chí (có 03 đương chức); đối tượng I: 52 đồng chí (có 16 đương chức); đối tượng II: 71/73 đồng chí; đối tượng III: 118/128 đồng chí. Khám sức khỏe đợt 2 năm 2021 đối tượng thuộc diện Ban Bí thư, Bộ Chính trị quản lý 14 đồng chí (có 03 đương chức).

và tiêm vắc xin²² phòng, ngừa dịch bệnh Covid-19 cho cho các đối tượng theo quy định và khám sức khỏe cho đối với nhân sự giới thiệu tham gia ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026. Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy thay thế Quy định số 443-QĐ/TU, ngày 04/02/2012 về đối tượng và chế độ bảo vệ, chăm sóc sức khỏe tinh Lâm Đồng; ban hành Quy định số 07-QĐ/TU, ngày 27/10/2021 Quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và cơ chế hoạt động của Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh và kiện toàn Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh.

- Tham mưu tổ chức tốt Kỳ thi tuyển công chức Khôi Đảng, Mặt trận và đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh²³; xét thăng hạng việc chức trong các đơn vị sự nghiệp của Đảng²⁴ năm 2021; giải quyết sai phạm trong công tác tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức²⁵ và báo cáo Ban Tổ chức Trung ương kết quả giải quyết các sai phạm trong công tác tuyển dụng cán bộ theo Kết luận số 71-KL/TW của Ban Bí thư đảm bảo công khai, minh bạch và đúng quy định của pháp luật.

5.2. Về tổ chức cơ sở đảng, đảng viên

- Chủ động tham mưu cấp ủy triển khai, cụ thể hóa và tập trung lãnh đạo thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đặc biệt, Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 11-KH/TU, ngày 24/5/2021 về nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên, giai đoạn 2021 - 2025; chỉ đạo rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng **54** trường hợp.

- Các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng đang tiếp tục đổi mới về phương thức lãnh đạo, lề lối làm việc; nâng cao ý thức, trách nhiệm, tác phong làm việc, phát huy hiệu quả vai trò hạt nhân trong lãnh đạo trực tiếp, toàn diện trên các lĩnh vực, nhiệm vụ được giao, trong công tác cán bộ; đa số tổ chức cơ sở đảng sinh hoạt đúng định kỳ và đang dần nâng cao chất lượng sinh hoạt theo quy định.

- Công tác tạo nguồn phát triển đảng viên, bồi dưỡng, kết nạp đảng viên được gia công; nhiều tổ chức cơ sở đảng đã xây dựng nghị quyết chuyên đề, đăng ký chỉ tiêu phân đấu hằng năm, ở một số địa bàn xã, thị trấn (*Huyện ủy Bảo Lâm, Huyện ủy Đa Tễ, Huyện ủy Di Linh, Huyện ủy Lạc Dương, Thành ủy Đà Lạt ...*) đã giao nhiệm vụ cho đảng ủy viên cơ sở phụ trách địa bàn về sinh hoạt tại chi bộ thôn, tổ dân phố, qua đó tiếp cận, phát hiện những nhân tố tích cực để bồi dưỡng, giáo dục, tạo nguồn phát triển đảng viên. Toàn Đảng bộ tỉnh kết nạp được **1.227** đảng viên (**đạt 106% theo Kế hoạch 11-KH/TU**) nâng tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ tỉnh là **47.959** đảng viên, chiếm tỷ lệ khoảng 3,9% dân số toàn tỉnh; có **18** đảng bộ trực thuộc Đảng bộ tỉnh, **776** tổ chức cơ sở đảng (273 đảng bộ cơ sở, 503 chi bộ cơ sở); **3.082** chi bộ trực thuộc.

²² Tiêm vắc xin mũi 1, mũi 2 ngừa Covid-19 cho **14** đồng chí cán bộ cấp cao thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý (trong đó có **03** đồng chí đương chức), cho **36** đồng chí đối tượng I thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, **428** đồng chí đối tượng II và **327** đồng chí đối tượng III...

²³ Có tổng số 147 thí sinh đăng ký dự thi tuyển vào 55 vị trí; kết quả có 43 thí sinh trúng tuyển và ban hành các quyết định tuyển dụng đảm bảo đúng quy định.

²⁴ Tổng số chỉ tiêu được xét: 08; tổng số hồ sơ đã nộp: 09 hồ sơ; kết quả: (I) Hồ sơ đủ điều kiện: 02; (2) Hồ sơ không đủ điều kiện: 03; (3) Hồ sơ xin ý kiến Hội đồng: 04.

²⁵ Qua kiểm tra, rà soát thì có tổng số **453** trường hợp vi phạm. (ii) Đã tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành lập Hội đồng, các Ban và Tổ giúp việc theo quy định. (iii) Ngày 01/4/2021, Ban xét duyệt hồ sơ đã họp và tiến hành thẩm định 173 hồ sơ có 170 hồ sơ đạt và 03 hồ sơ chuyển nhóm kiểm tra, sát hạch. (iv) Ngày 02/4/2021, Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã tham mưu Hội đồng tổ chức Kỳ kiểm tra, sát hạch đối với 248 trường hợp với 02 nội dung trắc nghiệm trên giấy và viết, kết quả 248/248 đạt từ 50 điểm trở lên. (iv) Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã yêu cầu cấp ủy theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức nhận xét, đánh giá bằng văn bản đối với 29 trường hợp vi phạm trong quá trình tuyển dụng và trong quá trình công tác bị xử lý kỷ luật (đang xin ý kiến Ban Tổ chức Trung ương). (v) Ngày 02/7/2021, Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã tham mưu Hội đồng tổ chức kiểm tra, sát hạch đối với 32 trường hợp chưa giải quyết (trong đó có 03 trường hợp thuộc nhóm xét duyệt hồ sơ chuyển sang) và và tổ chức sát hạch xét chuyển viên chức thành công chức 01 đồng chí và cán bộ cấp xã thành cán bộ cấp huyện trở lên 01 trường hợp.

- Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định số 06-QĐ/TU, ngày 26/10/2021 về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp²⁶ và Công văn số 1002-CV/TU, ngày 09/11/2021 về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân năm 2021. Phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan tham mưu, chuẩn bị²⁷ tốt nội dung và các điều kiện cần thiết để tổ chức hội nghị kiểm điểm Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2021. Tham mưu gợi ý kiểm điểm, theo dõi đánh giá, xếp loại các đảng bộ cấp huyện và tương đương; tập thể ban thường vụ các huyện ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Mặt trận và các đoàn thể tỉnh năm 2021; Báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2021; Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022; tham mưu, đề xuất chương trình kiểm tra, giám sát và chương trình công tác của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2022

- Thực hiện đầy đủ nghiệp vụ công tác đảng viên; cấp, đóng dấu kỹ thuật trên **1.000** thẻ đảng viên. Hướng dẫn nghiệp vụ công tác Đảng đối với ban tổ chức các huyện ủy, thành ủy và Đảng ủy Trường Đại học Đà Lạt và Đảng ủy Viện Nghiên cứu Hạt nhân. Triển khai đến các huyện ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và đăng ký Ban Tổ chức Trung ương đặt mua **3.096** quyển sách Quy định, Hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng. Nhập hồ sơ **77/264** hồ sơ đảng viên của 02 Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy quản lý vào chương trình cơ sở dữ liệu đảng viên. Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quyết định tặng Huy hiệu Đảng các đợt trong năm 2021 theo niên hạn và trước niên hạn cho **1.056** đảng viên²⁸.

5.4. Về công tác bảo vệ chính trị nội bộ

- Ban tổ chức cấp ủy đã tham mưu cho cấp ủy thực hiện và báo cáo sơ kết việc thực hiện quy định, hướng dẫn của Trung ương về một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng²⁹ và kết luận, kết luận bổ sung, rà soát tiêu chuẩn chính trị theo thẩm quyền³⁰ đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 theo thẩm quyền.

- Tham mưu và thực hiện tốt việc thẩm định tiêu chuẩn chính trị phục vụ công tác cán bộ và phát triển đảng viên³¹. Ban hành Quyết định số 401-QĐ/BTCTU, ngày 27/7/2021 về Quy trình thẩm định tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ, đảng viên và người có nguyện vọng được xem xét kết nạp Đảng có vấn đề về tiêu chuẩn chính trị.

- Thực hiện tốt việc rà soát tiêu chuẩn chính trị đối với **147** hồ sơ đăng ký dự thi Kỳ thi tuyển công chức khối Đảng, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội năm

²⁶ Thời gian kiểm điểm, đánh giá xếp loại: Cấp cơ sở hoàn thành trước ngày 20/12 hằng năm; cấp trên cơ sở hoàn thành trước ngày 30/12 hằng năm; cấp tỉnh hoàn thành trong tháng 01 năm sau.

²⁷ (i) Tham mưu, đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy nội dung gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý trong năm 2021. (ii) Đề nghị các địa phương, đơn vị đăng ký thời gian kiểm điểm và thành lập các Tổ theo dõi, dự hội nghị kiểm điểm cuối năm 2021.

²⁸ Huy hiệu 80 năm tuổi Đảng: **01** đảng viên; Huy hiệu 75 năm tuổi Đảng: **16** (trong đó truy tặng 01) đảng viên; Huy hiệu 70 năm tuổi Đảng: **03** đảng viên; Huy hiệu 65 năm tuổi Đảng: **13** đảng viên; Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng: **47** đảng viên; Huy hiệu 55 năm tuổi Đảng: **187** đảng viên; Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng: **119** đảng viên; Huy hiệu 45 năm tuổi Đảng: **113** đảng viên; Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng: **370** đảng viên; Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng: **187** đảng viên.

²⁹ Báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Quy định số 126-QĐ/TW, ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị và 02 năm thực hiện Hướng dẫn số 19-HD/BTCTW, ngày 10/9/2019 của Ban Tổ chức Trung ương.

³⁰ Tính đến ngày 13/4/2021, Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoàn thành kết luận, kết luận bổ sung tiêu chuẩn chính trị theo thẩm quyền đối với 11/11 người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV và 130/130 người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X; đối với cấp huyện 872/872 và cấp cơ sở hoàn thành cán bộ chủ chốt 1.366/6398 (theo danh sách sơ bộ tại Hội nghị hiệp thương lần 2).

³¹ Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết luận bổ sung tiêu chuẩn chính trị **60** trường hợp phục vụ công tác bổ nhiệm cán bộ. Thẩm định tiêu chuẩn chính trị và trả lời theo đề nghị của các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy **41** trường hợp (trong đó có **08** trường hợp có vấn đề về chính trị phức tạp và **01** trường hợp phức tạp thuộc diện BTVTU quản lý). Trực tiếp thẩm tra, xác minh tại Đơn Dương **01** trường hợp liên quan đến công tác cán bộ, tại Đức Trọng **01** trường hợp liên quan đến phát triển Đảng. Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến đối với **04** quần chúng kết nạp vào Đảng theo Điều 18, Quy định số 126-QĐ/TW. Thực hiện tốt công tác phát phiếu yêu cầu kiểm tra **82** phiếu phục vụ cho công tác cán bộ, bổ nhiệm cán bộ và phát triển đảng viên của một số tỉnh bạn và nghiên cứu **30** hồ sơ Cục V06 Bộ Công an, Phòng hồ sơ Công an tỉnh Lâm Đồng....

2021. Rà soát tiêu chuẩn chính trị đối với kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý đối với cơ quan, địa phương, đơn vị thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026 đối với **63** trường hợp; thẩm định tiêu chuẩn chính trị nhân sự Đại hội Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh **33** trường hợp.

6. Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền về xây dựng Đảng

- Thường xuyên truy cập, vận hành và phát huy hiệu quả Website của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức “Cuộc thi trắc nghiệm tìm hiểu Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025” trên mạng Internet đã thu hút đông đảo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và quần chúng nhân dân tham gia... Kết quả có **432.332** lượt người tham gia, có **04** tập thể có thành tích xuất sắc³² và **104** cá nhân đạt giải³³.

- Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Kế hoạch số 04-KH/BTCTW, ngày 22/3/2021 của Ban Tổ chức Trung ương về thông tin, tuyên truyền về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2021.

- Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch phát động tham gia Giải báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng (Giải búa liềm vàng) lần thứ VI - năm 2021. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức xét sơ khảo và gửi **27 tác phẩm** (trong đó có **17 tác phẩm báo in, báo điện tử và 10 tác phẩm phát thanh, truyền hình**) tham gia Giải báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng (mang tên Búa liềm vàng) lần thứ VI - năm 2021.

7. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác tổ chức xây dựng Đảng

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 01-KH/BTCTU, ngày 05/02/2021 và thành lập Đoàn về kiểm tra công tác bảo vệ chính trị nội bộ 6 tháng đầu năm 2021 gắn với việc thực hiện Hướng dẫn số 01-HD/BTCTU, ngày 05/02/2021 về rà soát, thẩm tra, xác minh, thẩm định tiêu chuẩn chính trị phục vụ công tác nhân sự đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026.

- Tham gia Đoàn Giám sát của Ban Thường vụ Tỉnh ủy giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII và các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp đối với Ban Thường vụ và một số đảng viên là cán bộ chủ chốt thuộc Đảng bộ huyện Cát Tiên; Đảng ủy và một số đảng viên là cán bộ chủ chốt thuộc Đảng bộ Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Xây dựng.

- Ban hành Quyết định số 480-QĐ/BTCTU, ngày 01/10/2021 thành lập 02 Tổ Giám sát và ban hành Kế hoạch số 05-KH/BTCTU, ngày 01/10/2021 giám sát việc thực hiện công tác tổ chức xây dựng Đảng từ đầu nhiệm kỳ 2020-2025 đến hết tháng 9/2021 tại Ban Tổ chức Thành ủy Bảo Lộc, Ban Tổ chức Huyện ủy Cát Tiên, Lâm Hà, Lạc Dương và Đam Rông.

8. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tổ chức xây Đảng

8.1. Xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả

- Ban tổ chức cấp ủy đã kịp thời củng cố kiện toàn tổ chức bộ máy và biên chế được giao. Hiện nay, cán bộ công chức ban tổ chức các huyện ủy, thành ủy, Đảng

³² Cụ thể: Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh, Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh, Ban Tuyên giáo Huyện ủy Cát Tiên và Ban Tuyên giáo Huyện ủy Đà Têh.

³³ Trong đó có: có 13 giải nhất, 13 giải nhì, 13 giải ba và 65 giải khuyến khích.

ủy Khối các cơ quan và Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh có **71/79** biên chế được phê duyệt; về trình độ chuyên môn từ đại học trở lên (*trong đó có 24 thạc sĩ chiếm tỷ lệ 33,8%*); về trình độ lý luận chính trị cao cấp **33** đồng chí chiếm tỷ lệ 46,47%, trung cấp **35** đồng chí chiếm tỷ lệ 49,29% và chưa qua đào tạo **03** đồng chí chiếm tỷ lệ 4,24%.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã quyết định điều chỉnh Đề án vị trí việc làm; Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã xây dựng và thực hiện Phương án sắp xếp tổ chức bộ máy của Ban Tổ chức Tỉnh ủy theo hướng điều chỉnh tạm giao biên chế 29 người, tỷ lệ tinh giản biên chế giảm 14,7%. Hiện nay, Ban Tổ chức Tỉnh ủy có **20/29** biên chế được giao; về trình độ chuyên môn từ đại học trở lên (*trong đó có 11 thạc sĩ chiếm tỷ lệ 55%*); về trình độ lý luận chính trị cao cấp **15** đồng chí, trung cấp **04** đồng chí và sơ cấp **01** đồng chí.

- Ban tổ chức cấp ủy thường xuyên chăm lo xây dựng, củng cố cơ quan tổ chức cấp ủy các cấp trong sạch, vững mạnh; nâng cao đạo đức nghề nghiệp, văn hoá công sở, tính chuyên nghiệp của cán bộ, công chức; xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác tổ chức xây dựng Đảng **“Đoàn kết, trung thành, trung thực, trong sáng, gương mẫu, tinh thông, chuyên nghiệp”** gắn với thực hiện có hiệu quả **“5 hoá”** và **“3 không”** đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

8.2. Cải tiến lề lối, tác phong làm việc

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã có sự cải tiến lề lối, tác phong làm việc; kịp thời sửa đổi, thay thế và thực hiện nghiêm túc Quy chế làm việc của cơ quan; các nguyên tắc, quy trình, quy định của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, xác định rõ vai trò trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; phân công lãnh đạo Ban và các Phòng theo dõi địa bàn, lĩnh vực để qua đó đề cao vai trò, trách nhiệm. Trong phân công nhiệm vụ đã thực hiện tốt phương châm **“rõ việc, rõ người, rõ trách nhiệm”**.

- Lãnh đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã tổ chức họp giao ban định kỳ 02 lần/tháng với toàn thể cán bộ, công chức cơ quan để triển khai, phân công nhiệm vụ cho các phòng và nghe báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện từ đó đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện. Các Phòng trực thuộc Ban đã phát huy tốt vai trò tham mưu, chủ động xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; chất lượng và tiến độ đảm bảo so với yêu cầu đề ra... Qua đó, góp phần thực hiện hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ theo chương trình công tác tháng, quý, năm và những nhiệm vụ phát sinh.

- Trong việc triển khai, quán triệt văn bản mới về tổ chức xây dựng Đảng có sự cải tiến về cách thức tổ chức và nội dung triển khai; trong thời gian gần đây Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã tổ chức **02 hội nghị trực tuyến** để quán triệt, triển khai văn bản mới về tổ chức xây dựng Đảng; phân công các đồng chí phó trưởng ban, trưởng các phòng chuẩn bị nội dung và quán triệt, triển khai tại hội nghị. Bên cạnh đó, Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã tiến hành tổ chức Hội nghị giao ban trực tuyến với ban tổ chức các huyện ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy để đánh giá kết quả thực hiện công tác tổ chức xây dựng Đảng 10 tháng đầu năm 2021. Tổ chức Hội nghị: (i) Tổng kết công tác tổ chức xây dựng Đảng năm 2021; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022. (ii) Tổng kết công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022. Triển khai Kế hoạch tổ chức khám sức khỏe cán bộ năm 2022. (iii) Tổng kết công tác thi đua khen thưởng năm 2021 và

phát động phong trào thi đua năm 2022 **từ trực tiếp sang trực tuyến tại 15 điểm cầu trên toàn tỉnh.**

Bên cạnh đó, việc thực hiện Quy trình tiếp nhận, xử lý hồ sơ cán bộ được văn bản hóa và thực hiện trên Phần mềm thí điểm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; từng bước chuyển từ hồ sơ cán bộ trên giấy sang hồ sơ điện tử... Qua đó giảm bớt các thủ tục hành chính, tiết kiệm kinh phí...

8.3. Quán triệt, triển khai các văn bản mới về tổ chức xây dựng Đảng

Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã kịp thời tham mưu triển khai, quán triệt và cụ thể hóa kịp thời các văn bản mới về tổ chức xây dựng Đảng. Ngoài ra, đã tổ chức **02** hội nghị (**trực tuyến với 15 điểm cầu trong toàn tỉnh**) để quán triệt, triển khai văn bản mới về tổ chức xây dựng Đảng và trao đổi, giải đáp những khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

8.4. Triển khai các phong trào thi đua trong toàn Ngành

- Tham mưu và thực hiện tốt công tác thi đua - khen thưởng trong việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương³⁴ và khen thưởng bậc cao³⁵. Thực hiện tốt công tác thi đua của Cụm thi đua số 4, Ngành Tổ chức xây dựng Đảng toàn quốc và của tỉnh³⁶. Tổng hợp, thẩm định hồ sơ và đề nghị Ban Tổ chức Trung ương tặng kỷ niệm chương Ngành Tổ chức xây dựng Đảng cho **10** cán bộ, đảng viên đã có nhiều đóng góp cho sự nghiệp công tác tổ chức xây dựng Đảng.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 03-KH/BTCTU, ngày 25/8/2021 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về tổ chức thực hiện phong trào thi đua năm 2021 và phát động phong trào chung tay ủng hộ Quỹ phòng chống Covid-19 của tỉnh. Kết quả đến ngày 14/9/2021 toàn Ngành tổ chức xây dựng Đảng tỉnh đã đóng góp **92,2** triệu đồng và **100** bộ quần áo bảo hộ phòng chống dịch Covid-19. Riêng Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã kêu gọi quyên góp **22 tấn** rau, củ, quả các loại và **200 kg** gạo để ủng hộ cho bà con vùng dịch tỉnh Bình Dương, Tp Hồ Chí Minh và Ban Tổ chức 7 tỉnh phía Nam.

II. NHẬN ĐỊNH, ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt được

Toàn ngành đã khắc phục khó khăn, tích cực triển khai, xây dựng và hoàn thành tốt các nội dung theo Chương trình công tác năm 2021 đã đề ra và các nhiệm vụ phát sinh, đột xuất.

Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã thực hiện **hoàn thành xuất sắc** Chương trình công tác năm 2021 đề ra, cũng như những nhiệm vụ phát sinh do Ban Tổ chức Trung ương yêu cầu; tham mưu và ban hành trên **1.466** văn bản các loại³⁷; đã tổ chức, triển khai thực hiện có hiệu quả **06** nhóm nhiệm vụ trọng tâm về công tác tổ chức xây dựng Đảng mà Ban Tổ chức Trung ương đề ra từ đầu năm; đã tham mưu cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; tổng kết một số nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của tỉnh và tham mưu ban hành một số văn bản chỉ đạo quan trọng về tổ chức bộ máy, cán bộ, công tác tổ chức Đảng, đảng viên, công tác bảo vệ chính trị nội bộ với nhiều điểm mới, rõ ràng, có giải pháp, trọng tâm, trọng điểm, sát tình

³⁴ Bảng khen của Thủ tướng cho **02** tập thể, **02** cá nhân; Bảng khen của Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho **09** tập thể và Bảng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho **23** tập thể, **12** hộ gia đình và **33** cá nhân..

³⁵ Thẩm định trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến và đề nghị cấp có thẩm quyền truy tặng Danh hiệu **01** Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Huân chương Độc lập hạng Nhì cho **01** đồng chí; Huân chương Lao động hạng Nhì cho **01** tập thể, **02** cá nhân. Huân chương Lao động hạng 3 cho **04** tập thể, **02** cá nhân. Bảng khen của Thủ tướng Chính phủ cho **01** đồng chí.

³⁶ Yêu cầu các Cụm thi đua Ngành Tổ chức xây dựng Đảng tỉnh không tổ chức Hội thao và không tổ chức Hội nghị sơ kết đánh giá kết quả phong trào thi đua 6 tháng đầu năm 2021 do diễn biến phức tạp của dịch Covid-19.

³⁷ Trong đó: **82** báo cáo, **11** chương trình, **567** công văn, **28** giấy mời, **04** hướng dẫn, **05** kế hoạch, **27** kết luận, **01** quy chế, **393** quyết định, **83** thông báo, **183** tờ trình và nhiều văn bản khác.

hình thực tế và có tính khả thi cao. Kịp thời tháo gỡ những nút thắt, bất cập lâu nay về tổ chức bộ máy, công tác cán bộ, đề án vị trí việc làm,... Đã tham mưu lãnh đạo thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và bầu cử HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 và kịp thời kiện toàn các chức danh lãnh đạo sau bầu cử. Tham mưu, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị và các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ được tiến hành với nhiều biện pháp mạnh mẽ và bước đầu có chuyển biến tích cực.

Hoạt động của ban tổ chức cấp ủy cấp huyện và tương đương ngày càng thể hiện vai trò của mình; tham mưu và thực hiện hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao; có cải tiến về phương pháp, lề lối làm việc; có tiếng nói, vai trò trong ban chấp hành, ban thường vụ cấp ủy.

2. Hạn chế, khó khăn, bất cập

- Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu ban tổ chức cấp ủy một số nơi có lúc chưa cao; việc tham mưu thực hiện có lúc, có nơi còn lúng túng; tiến độ công việc một số nơi chậm, chưa theo kế hoạch đề ra. Công tác kiểm tra, giám sát việc thi hành Điều lệ Đảng, các nghị quyết, kết luận, quy định về tổ chức xây dựng Đảng có lúc chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao. Việc chấp hành các nguyên tắc của Đảng, quy chế làm việc của cấp ủy một số nơi chưa nghiêm.

- Việc triển khai, cụ thể hóa, sơ tổng kết các Nghị quyết, Quy định của Đảng về công tác tổ chức xây dựng Đảng một số nơi còn chậm, nhất là việc báo cáo tổng kết, thống kê, góp ý các dự thảo văn bản; việc tham mưu, đề xuất một số nội dung trên lĩnh vực công tác tổ chức xây dựng Đảng còn chung chung, chưa có tính đặt thù và diễn ra ở hầu hết các đơn vị.

- Việc tham mưu thực hiện quy trình công tác cán bộ một số trường hợp chưa đảm bảo tiêu chuẩn, chặt chẽ theo quy định.

- Một số cấp ủy, tổ chức đảng trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị có lúc còn hạn chế. Công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện đối với cán bộ, công chức, viên chức ở một số cơ quan, đơn vị chưa thường xuyên, nhất là đối với đảng viên đi làm ăn xa; số cán bộ, công chức vi phạm kỷ luật, kỷ cương trong lĩnh vực đất đai, tài chính, trong phòng, chống dịch Covid-19 ... phải xem xét xử lý kỷ luật, đình chỉ công tác vẫn còn. Công tác tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra, xây dựng tổ chức đảng, đảng viên ở một số đơn vị còn hạn chế; duy trì chế độ sinh hoạt của một số cấp ủy, chi bộ chưa tốt. Công tác nghiệp vụ đảng viên một số nơi còn hạn chế; chất lượng sinh hoạt chi bộ chưa được nâng cao.

Công tác thẩm tra, xác minh, báo cáo và kết luận tiêu chuẩn chính trị của cán bộ, đảng viên theo thẩm quyền ở một số đơn vị còn chậm. Công tác phối hợp, nắm tình hình, lập hồ sơ chính trị hiện nay đối với cán bộ, công chức, đảng viên vi phạm còn lúng túng, khó khăn. Tinh thần tự phê bình, phê bình, “tự soi”, “tự sửa” của một số cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên còn hạn chế, có lúc, có nơi còn nể nang, ngại va chạm.

** Nguyên nhân:*

Là năm đầu nhiệm kỳ nên việc sơ tổng kết nhiều, ban hành nhiều quy định, chủ trương mới, bên cạnh đó biên chế giảm, đội ngũ cán bộ làm công tác tổ chức ở

một số huyện có thay đổi; công việc ngày càng nhiều, thời gian dành cho công tác nghiên cứu chuyên sâu còn ít.

Do tình hình dịch bệnh Covid-19 ảnh hưởng đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy các cấp, ảnh hưởng đến tiến độ công việc của toàn Ngành; ảnh hưởng đến hoạt động của các chi bộ,... Vai trò, trách nhiệm của một số ban tổ chức cấp ủy chưa cao.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2022

Năm 2022 là năm có ý nghĩa quan trọng, tạo nền tảng thực hiện các mục tiêu quan trọng của Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025. Công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19 tuy còn nhiều khó khăn nhưng đã chuyển sang yêu cầu mới, “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” theo tinh thần Nghị quyết số 128/NQ-CP, ngày 11/10/2021 của Chính phủ. Phát huy những ưu điểm, kết quả đạt được, khắc phục những bất cập đã được chỉ ra, toàn Ngành Tổ chức xây dựng Đảng tỉnh tiếp tục nỗ lực, quyết tâm, triển khai đồng bộ, quyết liệt và thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Triển khai thực hiện Chương trình công tác năm 2022 đảm bảo tiến độ, chất lượng

Chủ trì tham mưu Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện **28** nhiệm vụ (trong đó chủ trì **20** và phối hợp **08** nhiệm vụ) về tổ chức xây dựng Đảng theo Chương trình làm việc năm 2022; thực hiện hoàn thành tốt các nhiệm vụ theo Chương trình công tác năm 2022 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã đề ra và các nhiệm vụ phát sinh bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả (**Phụ lục 6**).

1.2. Tham mưu thực hiện đồng bộ các khâu trong công tác cán bộ

(1) Tiếp tục tham mưu, triển khai, thực hiện tốt các Quy định của Trung ương, của Tỉnh về công tác cán bộ: Tham mưu triển khai thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031 theo Quy định số 50-QĐ/TW ngày 27/12/2021 của Bộ Chính trị về công tác quy hoạch cán bộ. Khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, luôn nỗ lực hành động vì lợi ích chung theo Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 14-KL/TW của Bộ Chính trị. Kịp thời miễn nhiệm, cho từ chức, thay thế cán bộ năng lực hạn chế, uy tín thấp, mắc sai phạm mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm theo Quy định số 41-QĐ/TW của Bộ Chính trị về miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ. (2) Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Quy định 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền và một số cơ chế, chính sách về công tác cán bộ³⁸ (sau khi Trung ương ban hành). (3) Kịp thời tham mưu bố trí, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử đảm bảo tiêu chuẩn, quy trình, quy định của Đảng. (4) Tham mưu, chuẩn bị kỹ lưỡng, chu đáo công tác nhân sự để tổ chức thành công đại hội Đoàn Thành niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu Chiến binh Việt Nam nhiệm kỳ 2022-2027. (5) Triển khai các kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ các cấp trong quy hoạch và theo tiêu chuẩn chức danh.

1.3. Công tác tổ chức bộ máy, biên chế

³⁸ Phát hiện, lựa chọn, trọng dụng, bố trí, sắp xếp cán bộ có bản lĩnh, năng lực nổi trội, cán bộ trẻ vào vị trí lãnh đạo, quản lý các cấp; chính sách đối với cán bộ làm việc trong lĩnh vực, địa bàn đặc thù, phức tạp, trọng yếu; cơ chế sinh hoạt, quản lý đối với cán bộ, đảng viên đi nghiên cứu, học tập, lao động, công tác ở nước ngoài; quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức trong công tác tổ chức, cán bộ và quản lý cán bộ; thẩm quyền của người đứng đầu trong việc tạm đình chỉ công tác đối với cán bộ cấp dưới trong trường hợp cần thiết hoặc khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật nghiêm trọng...

(1) Tiếp tục tham mưu đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị. (2) Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 về sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn hoạt động hiệu lực hiệu quả. (3) Tham mưu xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 khóa XIII về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị. (4) Thẩm định, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt Đề án xây dựng Trường Chính trị đạt chuẩn theo Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư Trung ương

1.4. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị

(1) Kiên quyết, kiên trì tham mưu thực hiện đồng bộ các nhóm nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Kế hoạch của Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ: (i) Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác chính trị, tư tưởng, tự phê bình và phê bình; (ii) Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu gắn với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. (iii) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên vi phạm. (iv) Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; thực sự dựa vào nhân dân để xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm chính trị, tinh thần tự giác, gương mẫu của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, cán bộ, đảng viên, trong thực hiện Kết luận, tạo bước chuyển biến rõ rệt, hiệu quả, thiết thực trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. (v) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Kế hoạch của Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII; trong đó, toàn Ngành tập trung tham mưu thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch của Tỉnh ủy. (2) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết Trung ương 6, 7, 8 (khóa XII) và các Quy định về nêu gương của cán bộ, đảng viên. (3) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 11-KH/TU, ngày 24/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên, giai đoạn 2021-2025. (4) Chủ trì, phối hợp với Ban Thường vụ Tỉnh đoàn tổ chức Hội thảo về nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên từ đoàn viên thanh niên.

2. Thực hiện tốt các nhiệm vụ thường xuyên

2.1. củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên

(1) Tiếp tục kiện toàn tổ chức cơ sở đảng phù hợp với việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng ở cấp cơ sở. Rà soát, bổ sung, sửa đổi, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của một số loại hình tổ chức cơ sở đảng; tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng và thực hiện nghiêm quy chế làm việc của cấp ủy cơ sở; đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. (2) Tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng và làm tốt công tác quản lý đảng viên, nhất là

đảng viên đi làm ăn xa; nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên gắn với từng địa chỉ và theo cơ cấu, đi đôi với rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng. **(3)** Tập trung tham mưu chỉ đạo, theo dõi việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm sau kiểm điểm tự phê bình, phê bình năm 2021. **(4)** Hướng dẫn, tổng hợp kết quả việc kiểm điểm tự phê bình, phê bình và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị. **(5)** Tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo đại hội các chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở, nhiệm kỳ 2023 - 2025.

2.2. Tiếp tục làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ

(1) Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định danh mục cơ quan, bộ phận, vị trí trọng yếu, cơ mật. **(2)** Thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, kỷ lưỡng công tác rà soát, thẩm định, thẩm tra, xác minh và kết luận rõ tiêu chuẩn chính trị cán bộ phục vụ công tác cán bộ, đảng viên. Đẩy mạnh công tác kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định của Trung ương về công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, xây dựng đội ngũ làm công tác bảo vệ chính trị nội bộ có bản lĩnh, liêm chính, năng lực, uy tín, có chuyên môn giỏi, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. **(3)** Tăng cường công tác bảo vệ cương lĩnh, đường lối, nền tảng tư tưởng của Đảng, sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, giữ gìn bí mật nội bộ, bí mật quốc gia; nắm chắc lịch sử chính trị và chú trọng vấn đề chính trị hiện nay. Kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm những cán bộ có động cơ sai trái, tư tưởng cục bộ, bè phái, “lợi ích nhóm”, lợi dụng các phương tiện thông tin đại chúng, internet, mạng xã hội... để xuyên tạc, kích động, gây mất đoàn kết nội bộ...

2.3. Coi trọng nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, bổ sung lý luận về công tác tổ chức xây dựng Đảng

(1) Tăng cường khảo sát thực tế, đánh giá các mô hình thí điểm, nghiên cứu nhân rộng những mô hình mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả. **(2)** Xây dựng kế hoạch, tổ chức sơ kết, tổng kết, tổ chức thực hiện một số nội dung về xây dựng chính đồn Đảng, tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ để đúc rút kinh nghiệm, góp phần phục vụ công tác nghiên cứu khoa học.

2.4. Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền về xây dựng Đảng

(1) Chú trọng bám sát thực tế cơ sở, kịp thời tuyên truyền, phản ánh kết quả công tác xây dựng, chính đồn Đảng ở các địa phương, đơn vị; tạo sự đồng thuận trong nhân dân và nâng cao quyết tâm chính trị cho cấp ủy, đảng viên và người đứng đầu trong triển khai thực hiện. **(2)** Tập trung tuyên truyền, phổ biến các nghị quyết, quy định của Đảng, nhân rộng những điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt với phương châm “lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực”, “lấy cái đẹp dẹp cái xấu”; đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác những luận điệu xuyên tạc, những thông tin sai trái, xấu độc của các thế lực thù địch, các phần tử xấu. **(3)** Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai Giải báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng mang tên “Búa liềm vàng” lần thứ VII - năm 2022 ngày càng đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả hơn. **(4)** Duy trì và phát huy hiệu quả Website của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

2.5. Tổ chức kiểm tra, giám sát về công tác tổ chức xây dựng Đảng

(1) Tăng cường hướng dẫn, giám sát về công tác tổ chức xây dựng Đảng đối với ban tổ chức các huyện ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy. **(2)** Hướng dẫn,

kiểm tra việc thực hiện chế độ kiểm tra, giám sát công tác cán bộ theo Quy định số 179-QĐ/TW, ngày 25/02/2019 của Bộ Chính trị. (3) Tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo Chương trình công tác năm 2022.

2.6. Xây dựng Ngành tổ chức xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh

(1) Tiếp tục đổi mới phương pháp, lề lối, tác phong làm việc gắn với cải cách hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành. Duy trì nền nếp các loại hình hội nghị Ngành Tổ chức xây dựng Đảng, nhất là hội nghị triển khai các văn bản mới về công tác tổ chức xây dựng Đảng của Trung ương, của Tỉnh... Nâng cao chất lượng báo cáo định kỳ; báo cáo sơ kết, tổng kết và góp ý sửa đổi, bổ sung, cụ thể hóa thực hiện các Nghị quyết, Quy định, Kết luận... của Trung ương, của Tỉnh trên lĩnh vực công tác tổ chức xây dựng Đảng đảm bảo đúng thời gian quy định; xem đây là một trong những tiêu chí đánh giá, phân loại và khen thưởng cuối năm. (2) Thường xuyên chăm lo xây dựng, củng cố về tổ chức bộ máy cơ quan tổ chức cấp ủy các cấp và đội ngũ cán bộ làm công tác tổ chức xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị. (3) Tiếp tục triển khai hiệu quả phong trào thi đua “*Ngành Tổ chức Xây dựng Đảng đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi đua vừa phòng, chống đại dịch COVID-19 vừa hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*”. Tăng cường phối hợp công tác trong và ngoài Ngành ngày càng nền nếp, chặt chẽ, hiệu quả. Phân đầu xây dựng Ngành Tổ chức xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương,
- Đ/c Mai Văn Chính, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Trưởng thường trực Ban Tổ chức Trung ương,
- Vụ địa phương III, Ban Tổ chức Trung ương,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Đ/c Đặng Duy Thìn, Phó vụ trưởng Vụ địa phương III, BTCTW,
- Các đồng chí lãnh đạo Ban,
- Sở Nội vụ,
- Các huyện ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Ban tổ chức các huyện ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các phòng trực thuộc Ban,
- Lưu VPTU.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Quốc Kỳ

TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG
BAN TỔ CHỨC

*

PHỤ LỤC 1
Các đề án, nhiệm vụ về công tác tổ chức xây dựng Đảng năm 2021

STT	TÊN NỘI DUNG, CÔNG VIỆC	CẤP TRÌNH	GHI CHÚ
I	I. Các nhiệm vụ đã hoàn thành trong năm 2021		
1	Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2020, phương hướng, nhiệm vụ năm 2021	TỈNH ỦY	
2	Quy định tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp <i>(thay thế Quy định số 18-QĐ/TU, ngày 09/8/2019 và Quyết định số 213-QĐ/TU, ngày 04/5/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)</i> .	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
3	Báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026 và công tác luân chuyển cán bộ nhiệm kỳ 2015-2020	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
4	Triển khai thực hiện công tác rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2021 - 2026	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
5	Quyết định thành lập và Thông báo phân công nhiệm vụ thành viên Ban chỉ đạo bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026.	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	

6	Phương hướng nhân sự bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026.	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
7	Chương trình hành động, kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng về công tác tổ chức xây dựng Đảng.	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
8	Kế hoạch về nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên, giai đoạn 2021 - 2025.	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
9	Tham mưu rà soát, thẩm định và Kết luận tiêu chuẩn chính trị phục vụ công tác nhân sự bầu cử Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 theo thẩm quyền.	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
10	Báo cáo tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 139-KH/TU, ngày 08/9/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
11	Báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ và Kế hoạch số 63-KH/TU, ngày 10/10/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
12	Ban hành Quy định thay thế Quy định số 443-QĐ/TU, ngày 04/02/2012 về đối tượng và chế độ bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Lâm Đồng.	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
13	Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và 04 năm thực hiện Chương trình số 31-CTr/TU ngày 19/01/2017 của Tỉnh ủy về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	

14	Quy định số 06-QĐ/TU, ngày 26/10/2021 về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
15	Công văn số 1002-CV/TU, ngày 09/11/2021 về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân năm 2021	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
16	Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Báo cáo kết quả công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022.	TỈNH ỦY	
17	Ban hành Quy định số 08-QĐ/TU, ngày 14/12/2021 quy định về đối tượng và chế độ bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Lâm Đồng (thay thế Quy định số 443-QĐ/TU, ngày 04/02/2012).	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
II	Các nhiệm vụ đã được Thường trực Tỉnh ủy cho dời thời gian tham mưu chờ BTCTW hướng dẫn		
1	Triển khai thực hiện công tác quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031 và những năm tiếp theo.	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
2	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2020-2025 theo quy hoạch.	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
3	Sửa đổi, bổ sung Quy định số 02-QĐi/TU, ngày 31/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
III	Nhiệm vụ đã xin dời do BTCTW chưa có văn bản yêu cầu báo cáo		
1	Báo cáo 04 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và Kế hoạch số 48-KH/TU, ngày 16/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	

IV	Một số nhiệm vụ đề xuất bổ sung chương trình công tác của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy		
1	Báo cáo sơ kết 02 năm thực hiện Quy định số 07-QĐ/TU, ngày 22/5/2019 của Tỉnh ủy về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
V	Các nhiệm vụ phát sinh đã được Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao (tính đến ngày 20/11/2021)		
1	Báo cáo và tổ chức Hội nghị sơ kết, đánh giá kết quả 02 năm thực hiện thí điểm mô hình Cơ quan tham mưu, giúp việc chung Khối Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp huyện.	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
2	Điều chỉnh Đề án số 02-ĐA/TU, ngày 04/01/2018 về vị trí việc và cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp tỉnh (29/29 cơ quan, địa phương, đơn vị có điều chỉnh; tỷ lệ tinh giản biên chế toàn tỉnh giảm từ 20,91% xuống còn 13,17%)	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
3	Quy định số 04-QĐ/TU, ngày 23/7/2021 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
4	Quy định số 05-QĐ/TU, ngày 03/8/2021 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Nội chính Tỉnh ủy.	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
5	Triển khai thực hiện Hướng dẫn số 05-HD/BTCTW, ngày 19/5/2021 của Ban Tổ chức Trung ương về một số nội dung thực hiện Quy định số 208-QĐ/TW, ngày 08/11/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện; tách Trung tâm chính trị huyện ra khỏi ban tuyên giáo huyện ủy, thành ủy; tiếp tục thực hiện thí điểm chức danh trưởng ban tuyên giáo cấp ủy cấp huyện kiêm giám đốc trung tâm chính trị cấp huyện.	TTTU	

6	Thống nhất giải thể Hội Cựu chiến binh hai Đảng ủy Khối cơ quan tỉnh, Khối Doanh nghiệp tỉnh.	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
7	Báo cáo Ban Tổ chức Trung ương kết quả thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, lãnh đạo, quản lý ở nước ngoài bằng ngân sách Nhà nước (Đề án 165), từ năm 2009 - 2021 và Báo cáo kết quả tuyển dụng công chức năm 2021.	THƯỜNG TRỰC TỈNH ỦY	
8	Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị quy định về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền.	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
9	Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện tốt việc giải quyết sai phạm trong công tác tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức và báo cáo Ban Tổ chức Trung ương kết quả giải quyết các sai phạm trong công tác tuyển dụng cán bộ theo Kết luận số 71-KL/TW của Ban Bí thư.	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
10	Phối hợp Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo kết quả thực hiện quy chế của Tỉnh ủy, ban thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy và công tác bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, giới thiệu cán bộ ứng cử từ năm 2018 đến nay theo yêu cầu của Đoàn Giám sát số 97 Ủy ban Kiểm tra Trung ương.	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
11	Báo cáo kết quả thực hiện Quy định 220-QĐ/TW của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc các huyện ủy, thành ủy.	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
12	Báo cáo việc thực hiện quy định về giám sát cán bộ, đảng viên và công tác cán bộ theo các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước theo yêu cầu của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc.	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
13	Báo cáo Ban Tổ chức Trung ương về kết quả công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý nhiệm kỳ 2010-2015 đến nay (theo yêu cầu tại Công văn số 786-CV/BTCTW, ngày 04/6/2021).	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
14	Triển khai thực hiện Hướng dẫn số 02-HD/BTCTW, ngày 12/4/2021 của Ban Tổ chức Trung ương về việc hướng dẫn tiêu chí, quy trình rà soát, phát hiện, giáo dục, giúp đỡ, sàng lọc, đưa đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	

15	Báo cáo tổng kết việc thực hiện Quy định số 29-QĐ/TW, ngày 25/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương và Hướng dẫn số 01-HD/TW, 20/9/2016 của Ban Bí thư	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
16	Triển khai việc lấy ý kiến với số lượng 200 phiếu khảo sát của các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, ban thường vụ các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy ương lấy về tình hình thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII theo yêu cầu của Ban Tổ chức Trung ương tại Công văn số 1289-CV/BTCTW, ngày 23/7/2021; góp ý dự thảo Báo cáo kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo xây dựng Đề án Trung ương	THƯỜNG TRỰC TỈNH ỦY	
17	Ban hành Kế hoạch phát động tham gia Giải báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng (Giải búa liềm vàng) lần thứ VI - năm 2021.	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
18	Thẩm định trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến và đề nghị cấp có thẩm quyền tặng Huân chương lao động hạng 3 cho 03 tập thể; Huân chương Lao động hạng Nhất cho 01 cá nhân, hạng Nhì 01 cá nhân, hạng Ba 02 cá nhân và Huân chương độc lập hạng 3 cho 01 cá nhân; đề nghị truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam danh hùng” cho 01 trường hợp...	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
19	Báo cáo tổng kết tổ chức và hoạt động của Chi bộ Quân sự xã, phường, thị trấn.	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
20	Báo cáo tổng kết thực hiện thí điểm các mô hình tổ chức mới, kiêm nhiệm chức danh theo Kết luận số 74-KL/TW ngày 22/5/2020 của Bộ Chính trị.	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
21	Báo cáo tổng kết việc thực hiện Quy định số 196-QĐ/TW về tổ chức đảng trong các tập đoàn kinh tế và tổng công ty nhà nước; Quyết định số 197-QĐ/TW về quy chế phối hợp công tác giữa các đảng ủy tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước với cấp ủy địa phương.	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	

22	Báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Quy định số 126-QĐ/TW, ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị và 02 năm thực hiện Hướng dẫn số 19-HD/BTCTW, ngày 10/9/2019 của Ban Tổ chức Trung ương	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
23	Tham mưu và thực hiện tốt việc kết luận, kết luận bổ sung và rà soát tiêu chuẩn chính trị theo thẩm quyền đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
24	Tham mưu và thực hiện tốt việc rà soát tiêu chuẩn chính trị theo thẩm quyền đối với việc kiện toàn các chức danh lãnh đạo của Đoàn đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Lâm Đồng, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nhiệm kỳ 2021-2026.	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
25	Phối hợp với Văn phòng Tỉnh uỷ xây dựng phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người lao động	THƯỜNG TRỰC TỈNH ỦY	
26	Triển khai thực hiện Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XIII) Quy định thi hành Điều lệ Đảng	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
27	Triển khai thực hiện Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 28/9/2021 của Ban Bí thư	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
28	Báo cáo tổng kết Quy định 287-QĐ/TW và Quy định số 288-QĐ/TW, ngày 08/02/2010 của Ban Bí thư	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
29	Quy định số 06-QĐ/TU, ngày 26/10/2021 về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; chỉ đạo công tác kiểm điểm, đánh giá chất lượng năm 2021	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
30	Báo cáo tổng kết thực hiện Quy định số 284-QĐ/TW, ngày 05/02/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiêu chuẩn, cơ chế lựa chọn, bố trí cán bộ lãnh đạo, quản lý lĩnh vực văn hóa, văn học, nghệ thuật	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	

31	Báo cáo tổng kết thực hiện quản lý biên chế khối Đảng, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội giai đoạn 2016-2021 và đề xuất biên chế giai đoạn 2022-2026.	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
32	Báo cáo tổng kết công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
33	Báo cáo sơ kết 01 năm thực hiện Quy định về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
34	Báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa X về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	
35	Báo cáo sơ kết công tác luân chuyển cán bộ từ sau khi thực hiện Quy định số 98-QĐ/TW, ngày 07/10/2017 của Bộ Chính trị về luân chuyển cán bộ.	BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY	

TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG
BAN TỔ CHỨC
*

PHỤ LỤC 2
THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ CÔNG TÁC CÁN BỘ
NĂM 2021

Dvt: Lượt người

Tiêu chí		Cán bộ diện Trung ương quản lý	Cán bộ diện BTV tỉnh ủy quản lý
I. Công tác luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử			
1. Số lượt cán bộ được luân chuyển		1	2
<i>Chia ra</i>	- Trung ương về tỉnh	-	
	- Từ tỉnh về Trung ương	1	
	- Tỉnh về huyện		1
	- Huyện về tỉnh		-
	- Huyện này sang huyện khác		-
	- Ngành này sang ngành khác		1
	- Tỉnh về xã		-
2. Số lượt cán bộ được bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử			79
<i>Chia ra</i>	- Bổ nhiệm		15
	- Giới thiệu ứng cử		64
II. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ			0
1. Đào tạo chuyên môn*			
<i>Chia ra</i>	- Đại học		0
	- Thạc sĩ và tương đương		0
	- Tiến sĩ và tương đương		0
2. Đào tạo cao cấp lý luận chính trị			163
Hệ tập trung			48
Hệ không tập trung			55
Hoàn chỉnh cao cấp lý luận chính trị			60
3. Bồi dưỡng QLNN, công tác đảng, đoàn thể			18
III. Chính sách cán bộ			
- Tinh giản biên chế			0
- Được hưởng chế độ, chính sách theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP của Chính phủ và Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương			7

TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG
BAN TỔ CHỨC

*

PHỤ LỤC 3
KẾT QUẢ RÀ SOÁT, SÀNG LỌC ĐỘI NGŨ ĐẢNG VIÊN
(Từ 01/6/2019 đến 15/12/2021)

I	Việc cụ thể hóa Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư và Hướng dẫn số 02-HD/BTCTW ngày 12/4/2021 của Ban Tổ chức Trung ương về rà soát, sàng lọc đảng viên				
1	Ban Thường vụ Tỉnh uỷ				
	Kế hoạch số 100-KH/TU, ngày 27/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi đảng				
2	Ban Tổ chức Tỉnh uỷ				
	Hướng dẫn số 06-HD/BTCTU, ngày 26/09/2019 hướng dẫn rà soát, sà n lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng				
II	Số đảng viên thuộc diện phải rà soát, sàng lọc		Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
Tổng số			60	62	54
1. Hai năm liền bị xếp loại Không hoàn thành nhiệm vụ			-	-	2
Trong đó: Số đảng viên được đưa vào danh sách chi bộ giáo dục, giúp đỡ	Tổng số		-	-	2
	Kết quả sàng lọc	- Được công nhận sự tiến bộ			
		- Cần được tiếp tục giáo dục, giúp đỡ			
		- Bị đưa ra khỏi Đảng:	-	-	2
		+ Khai trừ			
		+ Xóa tên			2
2. Vi phạm kỷ luật Đảng hoặc pháp luật của Nhà nước đã bị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật mức cảnh cáo, hạ bậc lương, giáng cấp bậc quân hàm, giáng chức, cách chức, đang trong thời gian chấp hành kỷ luật lại tiếp tục có vi phạm			6	4	8
Trong đó: Số đảng viên được đưa vào danh sách chi bộ giáo dục, giúp đỡ	Tổng số		6	4	8
	Kết quả sàng lọc	- Được công nhận sự tiến bộ	1	2	3
		- Cần được tiếp tục giáo dục, giúp đỡ			1
		- Bị đưa ra khỏi Đảng:	5	2	4
		+ Khai trừ	5	2	4
		+ Xóa tên			

II	Số đảng viên thuộc diện phải rà soát, sàng lọc		Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
3. Qua kiểm điểm tự phê bình và phê bình hoặc qua kiểm tra, giám sát, cấp ủy có thẩm quyền kết luận có suy thoái về tư tưởng chính trị, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" hoặc vi phạm về đạo đức, lối sống			2	1	
Trong đó: Số đảng viên được đưa vào danh sách chi bộ giáo dục, giúp đỡ	Tổng số		2	1	-
	Kết quả sàng lọc	- Được công nhận sự tiến bộ	2	1	
		- Cần được tiếp tục giáo dục, giúp đỡ			
		- Bị đưa ra khỏi Đảng			-
		+ Khai trừ			
		+ Xóa tên			
4. Vi phạm các quy định của Đảng về thực hiện trách nhiệm nêu gương hoặc những điều đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức không được làm hoặc có uy tín thấp trong cơ quan, đơn vị, nơi cư trú mà cấp ủy có thẩm quyền đã kết luận, làm ảnh hưởng xấu đến uy tín của Đảng và tổ chức đảng nơi sinh hoạt			52	57	44
Trong đó: Số đảng viên được đưa vào danh sách chi bộ giáo dục, giúp đỡ	Tổng số		52	57	44
	Kết quả sàng lọc	- Được công nhận sự tiến bộ	10	14	
		- Cần được tiếp tục giáo dục, giúp đỡ			16
		- Bị đưa ra khỏi Đảng	42	43	28
		+ Khai trừ	2	4	5
		+ Xóa tên	40	39	23

TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG

BAN TỔ CHỨC

*

PHỤ LỤC 4

Thống kê về tinh gọn tổ chức bộ máy và thực hiện thí điểm các mô hình tổ chức mới, kiêm nhiệm chức danh

1. Việc thực hiện tinh gọn tổ chức bộ máy theo yêu cầu của Nghị quyết 18, 19-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương (Khóa XII)

Việc sắp xếp tổ chức bộ máy của khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, tổ chức Chính trị xã hội cấp tỉnh tại thời điểm năm 2021 so với năm 2015 đạt được một số kết quả, giảm số lượng phòng, ban bên trong, góp phần tinh giản biên chế. Hiện nay, số lượng phòng và tương đương trực thuộc các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp tỉnh còn 18 phòng (*giảm 13 phòng*); số lượng phòng, ban và tương đương trực thuộc Mặt trận và các đoàn thể tỉnh còn 16 ban (*giảm 13 phòng, ban*); đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cấp ủy cấp tỉnh: có 02 đơn vị (*giữ nguyên*); còn 10 phòng, khoa (*giảm 06 phòng*).

2. Việc thực hiện thí điểm kiêm nhiệm chức danh tại địa phương đang được triển khai thực hiện tại các huyện ủy, thành ủy trực thuộc Tỉnh ủy

- **Đối với cấp tỉnh:** Thực hiện mô hình Bí thư Tỉnh ủy đồng thời là Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh.

- **Đối với cấp huyện:** Có 11/12 huyện, thành phố thực hiện mô hình bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân; 01/12 huyện thực hiện mô hình phó bí thư thường trực cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân; có 12/12 huyện, thành phố thực hiện mô hình trưởng ban tuyên giáo cấp ủy cấp huyện đồng thời là Giám đốc trung tâm chính trị cấp huyện¹; có 9/12 huyện, thành phố thực hiện mô hình trưởng ban dân vận cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban mặt trận tổ quốc cấp huyện².

- **Đối với cấp xã:** Có 88/142 xã, phường, thị trấn thực hiện mô hình Bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân; 43/142 xã, phường, thị trấn thực hiện mô hình phó bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân (*có 03 xã bố trí ủy viên ban thường vụ đảng ủy giữ chức danh hội đồng nhân dân*³); có 22/142 xã, phường, thị trấn thực hiện mô hình bí thư đồng thời chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã.

¹ Hiện nay, việc thực hiện “Trưởng Ban Tuyên giáo kiêm Giám đốc Trung tâm bồi dưỡng Chính trị huyện” đã được quy định rõ tại Quy định số 208-QĐ/TW, ngày 08/11/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trung tâm Chính trị cấp huyện và Hướng dẫn số 05-HD/BTCTW, ngày 19/5/2021 của Ban Tổ chức Trung ương về hướng dẫn thực hiện Quy định số 208-QĐ/TW để triển khai thực hiện thống nhất trong toàn quốc.

² Thành ủy Bảo Lộc, Huyện ủy: Bảo Lâm, Lạc Dương chưa thực hiện.

³ Xã Lạc Xuân, Prô, Ka Đơn huyện Đơn Dương.

3. Triển khai thí điểm 04 mô hình tổ chức bộ máy mới, (trong đó cấp tỉnh thí điểm 03 mô hình và cấp huyện thí điểm 01 mô hình). Cụ thể:

- **Triển khai ở cấp tỉnh có 03 mô hình:** (1) “Văn phòng Tỉnh ủy phục vụ hoạt động chung cấp ủy và các ban Đảng Tỉnh ủy”. (2) “Sắp xếp tổ chức bộ máy, đổi mới cơ chế hoạt động của Ban bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh”. (3) “Hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh”. Hiện nay, thực hiện Nghị quyết số 1004/2020/UBTVQH, ngày 18/9/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập và quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, địa phương đã kết thúc thí điểm hợp nhất và thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng trên cơ sở tách từ Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Triển khai ở cấp huyện mô hình “**Cơ quan Khôi Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện**” (gọi tắt là **Cơ quan Khối**) tại 03 huyện Đa Huoai, Đa Tả và Lâm Hà.

TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG
BAN TỔ CHỨC

*

PHỤ LỤC 5
Mô hình mới, cách làm sáng tạo

1. Đối với Ban Tổ chức Tỉnh ủy

1.1. Trong công tác tổ chức cán bộ

(1) Phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy xây dựng và thực hiện thí điểm phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động bằng phần mềm cơ sở dữ liệu.

(2) Quy trình tiếp nhận, xử lý hồ sơ cán bộ được văn bản hóa và thực hiện trên Phần mềm thí điểm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; từng bước chuyển từ hồ sơ cán bộ trên giấy sang hồ sơ điện tử (**trừ các văn bản theo quy định về bảo vệ bí mật nhà nước**)... Qua đó giảm bớt các thủ tục hành chính, tiết kiệm kinh phí...

(3) Hướng dẫn quy trình, thủ tục tiếp nhận vào làm công chức; tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức từ khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể sang khối Nhà nước và ngược lại

1.2. Trong công tác tổ chức đảng, đảng viên

(1) Xây dựng phiếu khảo sát chất lượng sinh hoạt chi bộ thôn, tổ dân phố và nắm tình hình đảng viên đang công tác về thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú, nhằm tiếp tục lãnh đạo đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động.

(2) Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 11-KH/TU, ngày 24/5/2021 về nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên, giai đoạn 2021-2025.

1.3. Trong công tác bảo vệ chính trị nội bộ

Ban hành Quy trình thẩm định tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ, đảng viên và người có nguyện vọng kết nạp Đảng có vấn đề về chính trị thống nhất triển khai trong toàn tỉnh.

1.4. Trong công tác tuyên truyền

Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức “Cuộc thi trắc nghiệm tìm hiểu Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025” trên mạng Internet có 432.332 lượt người tham gia.

1.5. Đổi mới, cải tiến phương pháp làm việc và tổ chức Hội nghị

(1) Tổ chức 02 hội nghị (**trực tuyến với 17 điểm cầu trong toàn tỉnh**) quán triệt, triển khai văn bản mới trên lĩnh vực tổ chức xây dựng Đảng và đánh giá kết quả công tác tổ chức xây dựng Đảng 10 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 02 tháng còn lại năm 2021. Trao đổi, giải đáp những khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

(2) Tổ chức Hội nghị (**trực tuyến với 17 điểm cầu trong toàn tỉnh**): (i) tổng kết công tác tổ chức xây dựng Đảng năm 2021; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022. (ii) Tổng kết công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022. Triển khai Kế hoạch tổ chức khám sức khỏe cán bộ năm

2022. (iii) Tổng kết công tác thi đua khen thưởng năm 2021 và phát động phong trào thi đua năm 2022.

1.6. Trong công tác thi đua

Tổ chức thực hiện phong trào thi đua năm 2021 và phát động phong trào chung tay ủng hộ Quỹ phòng chống Covid-19 của tỉnh. Kết quả đến ngày 14/9/2021 toàn Ngành tổ chức xây dựng Đảng tỉnh đã đóng góp **92,2 triệu đồng** và **100 bộ** quần, áo bảo hộ phòng chống dịch Covid-19. Riêng Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã kêu gọi quyên góp **22 tấn** rau, củ, quả các loại và **200kg** gạo để ủng hộ cho bà con vùng dịch tỉnh Bình Dương, TP Hồ Chí Minh và Ban Tổ chức 7 tỉnh phía Nam.

2. Đối với các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

Trong triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) và 03 năm thực hiện Quy định số 07-QĐ/TU ngày 22/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là ủy viên ban thường vụ tỉnh ủy, ủy viên ban chấp hành đảng bộ tỉnh đã có một số địa phương có những mô hình hay, cách làm sáng tạo như:

(1) **Huyện ủy Lâm Hà:** “Chuẩn mực trong phong cách làm việc đối với cán bộ, đảng viên trong ngành Giáo dục”. Đảng bộ cơ sở xã Đan Phượng với mô hình “Huy động cán bộ, đảng viên chung tay góp quỹ giúp đỡ đảng viên có hoàn cảnh khó khăn”. (2) **Huyện ủy Di Linh:** “Nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong thi cử”. (3) **Huyện ủy Đam Rông:** “Cán bộ, đảng viên đi đầu trong tuyên truyền xóa bỏ hủ tục lạc hậu”. Thường trực Huyện ủy đối thoại, làm việc với các thôn, đến nay đã đối thoại, làm việc với 53/53 thôn. (4) **Huyện ủy Cát Tiên:** “Mỗi ngày làm một việc tốt, có ích”. (5) **Huyện ủy Đa Huoai** đã chỉ đạo các cấp ủy tổ chức cơ sở đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị khảo sát, rà soát, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các mô hình thực hiện Nghị quyết, gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, đến nay toàn huyện có 44 mô hình trên tất cả các lĩnh vực (Về kinh tế: 7; Văn hóa: 1; Xã hội: 7; Môi trường: 16; An ninh trật tự: 2; Cải cách Hành chính: 11). Trong đó, có các mô hình được nâng cấp thành phong trào trong toàn huyện và phát huy được hiệu quả thiết thực như: “Ngày chủ nhật vì môi trường”; “Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị sản phẩm trên một đơn vị diện tích và thu nhập của người dân”; “Không rải vàng mã, tiền thật, hoa và các hình thức rải khác...không để quá thời gian quy định trong việc tang, không tổ chức liên hoan linh đình trước tiệc cưới”; “Trường học kiểu mẫu xanh, sạch, đẹp, an toàn”; “Cán bộ, nhân viên y tế nói lời cảm ơn với bệnh nhân” và “Cùng chăm sóc, cùng chia sẻ, cùng thực hiện”. (6) **Đảng ủy Khối Doanh nghiệp:** Một số đảng bộ cơ sở như: Ngân hàng, Bru điện, Viễn thông, Điện lực hàng tháng đều tuyên dương người tốt, việc tốt trên bảng tin, nêu tên bảng vàng của đơn vị. Đảng bộ cơ sở Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh: Phát động phong trào cán bộ, chủ chốt người đứng đầu tự giác đi đầu, gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Đảng bộ cơ sở Ngân hàng TMCP Công thương chi nhánh Lâm Đồng với mô hình “trả lại tiền thừa cho khách”, qua thực hiện đã trả lại hơn 5,6 tỷ đồng. (7) **Đảng ủy Quân sự tỉnh:** “Cán bộ, đảng viên đi đầu dắt quần chúng và cấp dưới”. Mô hình đơn vị 3 nhất “Hoàn thành nhiệm vụ chính trị xuất sắc nhất, chấp hành kỷ luật nghiêm nhất, cơ quan, đơn vị an toàn nhất”. Ngoài ra, qua sơ kết có nhiều đồng chí Bí thư Chi bộ ở thôn, tổ dân phố rất gương mẫu, đi đầu trong các phong trào: Xây dựng nông thôn mới, vận động quần chúng, điển hình trong sản xuất kinh doanh giỏi,... ở tất cả các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

PHỤ LỤC 6
Các nhiệm vụ tham mưu Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2022

STT	Nội dung công việc	Thời gian	Ghi chú	
			Chủ trì	Phối hợp
I. TRÌNH TỈNH ỦY				
1	Kế hoạch của Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá".	QUÝ I	x	
2	Nghị quyết về lãnh đạo công tác cải cách hành chính (trong Đảng, chính quyền, hệ thống chính trị) và xây dựng chính quyền điện tử gắn với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư	QUÝ I		x
3	Tổng kết Nghị quyết số 09-NQ/TU của Tỉnh ủy khóa X về đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030.	QUÝ I		x
4	Thông qua các báo cáo về sơ, tổng kết thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương; tình hình thực hiện Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2022 theo Quy chế làm việc	QUÝ II		x
5	xây dựng Đề án trình Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết về việc xây dựng và phát triển tỉnh Lâm Đồng đến năm 2030 trở thành tỉnh khá toàn diện, xây dựng tỉnh Lâm Đồng đến năm 2045 trở thành thành phố trực thuộc Trung ương	QUÝ II		x
6	Thông qua các báo cáo về sơ, tổng kết thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương; tình hình thực hiện Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2022 theo Quy chế làm việc	QUÝ III		x
7	Quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, chức danh Bí thư Tỉnh ủy, các Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ nhiệm, các Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các chức danh cán bộ chủ chốt nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031	QUÝ III	x	
8	Kế hoạch triển khai thực Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII)	QUÝ IV	x	
9	Tổng kết thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm quốc phòng-an ninh, công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2022. Ban hành Nghị quyết về phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm quốc phòng-an ninh, công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2023	QUÝ IV		x
II. TRÌNH BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY				
1	Kết luận đánh giá, xếp loại cán bộ đối với các đồng chí Tỉnh ủy viên (không là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy); bí thư các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, trưởng các sở, ban, ngành (không là Tỉnh ủy viên) và cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh năm 2021. Tổng hợp kết quả, dự kiến đánh giá phân loại chất lượng đối với tập thể cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định; báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2021	QUÝ I	x	
2	Phê duyệt Đề án xây dựng Trường Chính trị đạt chuẩn theo Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư Trung ương	QUÝ I	x	
3	Tổng kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 18/4/2017 của Tỉnh ủy (khóa X) về đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2017 - 2020 và định hướng đến năm 2025	QUÝ I		x
4	Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 09/02/2007 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan Đảng, định hướng về đổi mới tổ chức bộ máy Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội	QUÝ I	x	

STT	Nội dung công việc	Thời gian	Ghi chú	
			Chủ trì	Phối hợp
5	Ban hành Nghị quyết về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ là người dân tộc thiểu số tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2022 - 2025 và những năm tiếp theo	QUÝ II	x	
6	Chỉ đạo tổ chức kỳ thi tuyển công chức, viên chức Khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể; kỳ thi nâng ngạch công chức, xét thăng hạng viên chức Khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể	QUÝ II	x	
7	Quy định danh mục các cơ quan, bộ phận, vị trí trọng yếu, cơ mật	QUÝ II	x	
8	Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 24-KL/TW, ngày 05/6/2012 của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh công tác quy hoạch và luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý đến năm 2020 và những năm tiếp theo”	QUÝ II	x	
9	Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và Kế hoạch số 48-KH/TU, ngày 16/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	QUÝ II	x	
10	Sơ kết 03 năm thực hiện Quy định số 07-QĐ/TU, ngày 22/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên	QUÝ II	x	
11	Lãnh đạo, chỉ đạo đại hội các chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở, nhiệm kỳ 2023 - 2025	QUÝ III	x	
12	Sửa đổi, bổ sung Quy định số 02-QĐ/TU, ngày 31/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử	QUÝ III	x	
13	Cho ý kiến đề trình Tỉnh ủy: Quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, chức danh Bí thư Tỉnh ủy, các Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ nhiệm, các Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các chức danh cán bộ chủ chốt nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031	QUÝ III	x	
14	Ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức sau quy hoạch nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031; Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2023	QUÝ IV	x	
15	Ban hành Đề án thi nâng ngạch công chức từ cán sự lên chuyên viên, từ chuyên viên lên chuyên viên chính thuộc Khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể; cho ý kiến Kế hoạch thi tuyển công chức năm 2022	QUÝ IV	x	
16	Chỉ đạo công tác đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên năm 2022	QUÝ IV	x	
17	Báo cáo tình hình kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh, công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2022, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2023; Nghị quyết Tỉnh ủy về phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm quốc phòng-an ninh, công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2023	QUÝ IV		x
18	Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2022, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2023	QUÝ IV	x	
19	Kết quả 01 năm thực hiện Kế hoạch của Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” (Ban Tổ chức Tỉnh ủy)	QUÝ IV	x	